

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Chủ đề:	Trên cánh đồng
Mục tiêu:	Phát âm đúng con chữ <i>k</i> trong các từ <i>Kate, kite, bike, kitten</i> và trong cấu trúc câu <i>He/She is _____</i> .
Âm vị:	/k/ của con chữ <i>k</i>
Từ vựng:	<i>Kate, kite, bike, kitten</i>
Cấu trúc:	Nói hành động đang xảy ra (ai đang làm gì): <i>She's flying a kite.</i>

II. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC

Lesson 1.

1. Listen, point and repeat.

Mục tiêu: Luyện phát âm con chữ *k* trong các từ *Kate, kite, bike, kitten*.

Nội dung: Tranh khổ lớn với nội dung chính:

- Kate và bạn trai đang ở trên cánh đồng. Kate đang đọc sách. Bạn của Kate đang thả diều.
- Con mèo con đang chơi đùa với chiếc lá bay.
- Một học sinh nam đang đi xe đạp trên đường.

Lưu ý:

Bên cạnh Kate là từ *Kate*, bên cạnh con diều là từ *kite*, bên cạnh con mèo con là từ *kitten*, bên cạnh xe đạp là từ *bike*. Các từ có chứa con chữ *k* được in màu đỏ. Góc phải bên dưới tranh là con chữ *Kk* chỉ âm vị chính của đơn vị bài học.

Các nội dung phụ:

- Bên cạnh Kate là cây cổ thụ, một vài chiếc lá đang bay trong gió.
- Trên cánh đồng có nhiều bụi cây, trên nền trời xanh có mây trắng.

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh nghe, chỉ con chữ *k* và nhắc lại.

Bước 3: Học sinh nghe, chỉ từng từ/tranh và nhắc lại.

Bước 4: Học sinh chỉ từng tranh và nói thành tiếng các từ.

Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, một học sinh chỉ từng tranh, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Kết quả: Học sinh phát âm đúng con chữ *k* trong các từ *Kate, kite, bike, kitten*.

Trò chơi ngôn ngữ

Chuẩn bị: Các tấm bìa có các từ đã học (có nam châm để dính lên bảng). Giáo viên có thể chuẩn bị 12, 16 hoặc 20 tấm bìa, đối với mỗi âm đã học cần có 4 từ chứa âm đó.

Gợi ý tiến hành trò chơi:

- Giáo viên chia lớp học thành bốn nhóm.
- Giáo viên xáo trộn các tấm bìa, xếp lên bàn và nói một âm đã học, ví dụ /k/.
- Mọi nhóm cử một học sinh chọn một tấm bìa có chứa âm /k/, ví dụ: *kitten, kite, ...* và dán lên bảng vào ô của nhóm mình. Giáo viên làm tương tự với các tấm bìa còn lại. Các nhóm cử những học sinh khác chọn tấm bìa phù hợp và dán lên bảng.
- Khi kết thúc, nhóm nào có các thành viên chọn từ nhanh và chính xác nhất sẽ là nhóm chiến thắng.

Lesson 2.

2. Point and say.

Mục tiêu: Nhận dạng và nói đúng các từ đã học trong hoạt động 1.

Nội dung: Học sinh xem và thảo luận về nội dung tranh.

Các nội dung chính gồm:

- Kate đang đi xe đạp.
- Con mèo đang chơi đuổi bắt chiếc lá sau bụi cây.
- Bạn của Kate đang thả diều (phía sau Kate). Chiếc diều bị lá cây che khuất.

Các nội dung phụ:

- Phía sau con mèo con có cây cổ thụ, lá cây đang bay xuống đất.
- Trên cánh đồng có nhiều bụi cây.
- Phía xa có ngọn núi, xung quanh có mây trắng.

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và mô tả khái quát về nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh tìm người, vật đã học ở phần trên. Khi tìm thấy, học sinh chỉ vào và nói thành tiếng từ chỉ người và vật (*Kate, kite, bike, kitten*).

Bước 3: Học sinh chỉ vào tranh và nói lại từ đã học.

Bước 4: Làm việc theo cặp/nhóm, một học sinh chỉ từng nhân vật, vật đã học, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh chỉ vào người và các vật (giáo viên chuẩn bị sẵn tranh) và nói từ tương ứng.

Kết quả: Học sinh tìm và nói từ chỉ người, vật càng nhanh và chính xác càng tốt.

3. Chant!

Mục tiêu: Luyện phát âm con chữ *k* trong các từ *Kate, kite, bike, kitten* thông qua đoạn thơ.

Nội dung: Đoạn thơ gồm ba khổ:

Khổ thứ nhất có bốn dòng. Dòng một bao gồm con chữ *k*. Ba dòng còn lại là câu hỏi và các câu trả lời về Kate (đang đi xe đạp ở trên cánh đồng).

Khổ thứ hai có bốn dòng. Dòng một bao gồm con chữ *k*. Ba dòng còn lại là câu hỏi và các câu trả lời về bạn của Kate (đang thả diều ở trên cánh đồng).

Khổ thứ ba có bốn dòng. Dòng một bao gồm con chữ *k*. Ba dòng còn lại là câu hỏi và các câu trả lời về con mèo nhỏ của Kate (đang chơi đùa với chiếc lá trên thảm cỏ).

- Quy trình:** Bước 1: Học sinh đọc đoạn thơ và nhận xét nội dung đoạn thơ (như trong phần Nội dung) dựa vào các con chữ màu đỏ.
Bước 2: Học sinh nghe và nhắc lại từng câu của đoạn thơ.
Bước 3: Học sinh nghe và nhắc lại cả đoạn thơ.
Bước 4: Học sinh đọc lại thành tiếng cả đoạn thơ.
Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh có thể đọc thành tiếng đoạn thơ theo cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm.
Lưu ý: Trong khi đọc, học sinh vỗ tay (hoặc chỉ vào các tranh) theo nhịp.
- Kết quả:** Học sinh đọc đoạn thơ đúng âm, trọng âm, nhịp điệu, ngữ điệu như được thể hiện trong đĩa.

4. Listen and tick.

Mục tiêu: Nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Nội dung: Bài tập gồm hai câu. Mỗi câu gồm hai tranh.

Câu 1. a: con mèo con; b: cái diều.

Câu 2. a: Kate đang thả diều; b: Kate đang đi xe đạp.

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung minh họa trong tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng cặp tranh và nói từ chỉ mỗi con vật/nhân vật trong tranh hoặc nói nhân vật trong tranh đang làm gì.

Bước 3: Học sinh nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Bước 4: Giáo viên hướng dẫn học sinh trao đổi kết quả theo cặp/nhóm.

Bước 5: Học sinh nói lại từ chỉ con vật/nhân vật, hoạt động của nhân vật trong các tranh vừa đánh dấu.

Lưu ý: Nếu học sinh làm sai hoặc gặp khó khăn trong khi làm bài, giáo viên có thể cho học sinh nghe lại nhiều lần.

Audioscript: 1. I can see a kitten. 2. Kate's flying a kite.

Kết quả: 1. a 2. a

Lesson 3.

5. Let's talk.

Mục tiêu: Nói ai đang làm gì.

Nội dung: Bài tập gồm ba tranh: a. Bạn nam đang thả diều; b. Kate đang lau cửa sổ; c. Bạn nam đang đi xe đạp.

Trong bong bóng lời nói là cấu trúc câu nói ai đang làm gì (*He/She is* ____.)

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung các tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng tranh và nói cụm từ về hành động được minh hoạ trong tranh. Giáo viên hỗ trợ nếu học sinh gặp khó khăn (a. *flying a kite*; b. *washing the window*; c. *reading a book*; c. *riding a bike*).

Bước 3: Giáo viên giải thích cấu trúc *He/She is* _____. Học sinh luyện đọc câu mẫu cho sẵn: *He/She is* _____.

Bước 4: Học sinh chỉ vào từng tranh và nói nhân vật trong tranh đang làm gì.

Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, học sinh nói nhân vật trong tranh đang làm gì với bạn theo mẫu và tranh gợi ý.

Kết quả: Học sinh nói ai đang làm gì chính xác và trôi chảy.

6. Look and write.

Mục tiêu: Viết đúng và đẹp con chữ *K* và *k*.

Điền con chữ *K/k* vào các từ chưa hoàn chỉnh.

Nội dung: Bảng chữ viết hoa và viết thường của con chữ *k*.

Các từ chưa hoàn chỉnh chỉ tên người và đồ vật: *Kate*, *bike*, *kite*, *kitten* và các tranh đi kèm (Kate, xe đạp, cái diều, con mèo con).

Quy trình: Bước 1: Học sinh quan sát và nói nội dung bảng chữ viết mẫu, các từ chưa hoàn chỉnh (như trong phần Nội dung) và xác định nhiệm vụ cần thực hiện.

Bước 2: Học sinh tập tô theo nét con chữ *K* và *k*.

Bước 3: Học sinh viết con chữ *K/k* vào chỗ trống các từ theo nội dung các tranh.

Bước 4: Giáo viên hướng dẫn học sinh trao đổi, đối chiếu và nhận xét kết quả viết theo cặp/nhóm.

Bước 5: Học sinh đọc lại con chữ *k*, sau đó chỉ vào tranh và từ đã được điền hoàn chỉnh và đọc thành tiếng các từ.

Kết quả: Học sinh viết đúng, viết đẹp con chữ viết hoa, viết thường và điền hoàn chỉnh các từ theo nội dung tranh.

7. Sing!

Mục tiêu: Hát bài hát về các nhân vật trong tranh (Kate và Ken) ở đâu và đang làm gì.

Nội dung: Lời bài hát có hai khổ:

Khổ đầu gồm bốn dòng, trong đó dòng 1 và 3 là các câu hỏi về Kate và Ken đang ở đâu. Dòng 2 và dòng 4 là các câu trả lời đang làm gì.

Khổ sau có cấu trúc tương tự như khổ đầu. Dòng 1 và 3 là các câu hỏi về Kate và Ken đang ở đâu. Dòng 2 và dòng 4 là các câu trả lời (với nội dung khác so với khổ đầu) đang làm gì.

Bên cạnh là tranh minh hoạ cho nội dung bài hát.

Lưu ý: Giáo viên giải thích nghĩa cụm từ *Where's, over there*.

Quy trình: Bước 1: Học sinh nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh đọc lời của bài hát, lưu ý đến cấu trúc hỏi về vị trí của một người (*Where's Kate?*). Giáo viên lưu ý học sinh đến các từ có các con chữ màu đỏ trong lời bài hát.

Bước 3: Học sinh nghe và hát theo từng câu một. Học sinh vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các nhân vật được nói đến trong bài hát.

Bước 4: Học sinh nghe và hát cả bài hát, vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các nhân vật được nói đến trong bài hát.

Bước 5: Học sinh hát lại bài hát khi giáo viên không bật đĩa. Nếu có thời gian, học sinh hát theo nhóm và thực hiện hành động mô phỏng.

Kết quả: Học sinh hát đúng âm và giai điệu được thể hiện qua đĩa.